

Cà Mau, ngày 24 tháng 6 năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở ẤP, KHÓM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
Điều 1.	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh 1. Chế độ, chính sách tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, gồm: mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm; việc kiêm nhiệm chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm và các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm; số lượng, chức danh và mức hỗ trợ hàng tháng đối với các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm. 2. Chính sách đối với người tham gia hoạt động ở ấp, khóm nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm. 3. Mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm.	Nghị quyết này quy định chế độ, chính sách tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, gồm: mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm; việc kiêm nhiệm chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm và các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm; số lượng, chức danh và mức hỗ trợ hàng tháng đối với các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm; chính sách đối với người tham gia hoạt động ở

		ấp, khóm nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm và mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau.
Điều 2.	Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm; các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm. 2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.	Đối tượng áp dụng được xác định theo nhóm chủ thể trực tiếp hưởng chính sách và nhóm cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tổ chức thực hiện; bảo đảm thống nhất với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và thực tiễn quản lý ấp, khóm trên địa bàn tỉnh.
Điều 3.	Điều 3. Mức phụ cấp và hỗ trợ của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau được hưởng mức phụ cấp hàng tháng (bao gồm cả hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội) như sau: 1. Đối với ấp có từ 700 hộ gia đình trở lên; khóm có từ 1.000 hộ gia đình trở lên; ấp, khóm thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; ấp, khóm thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới, hải đảo, ấp, khóm đặc biệt khó khăn: a) Bí thư Chi bộ: 2,7 lần mức lương cơ sở/người/tháng. b) Trưởng ấp, Trưởng khóm: 2,7 lần mức lương cơ sở/người/tháng. c) Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khóm: 2,6 lần mức lương cơ sở/người/tháng.	Quy định tại Điều 3 được xây dựng trên cơ sở khoản 1 và khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ. Theo đó, quỹ phụ cấp hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở mỗi ấp, khóm, bao gồm cả hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội, được xác định theo 02 nhóm: nhóm ấp, khóm có quy mô lớn, địa bàn đặc thù được khoán quỹ phụ cấp bằng 8,0 lần mức lương cơ sở; nhóm ấp, khóm còn lại được khoán quỹ phụ cấp bằng 6,5 lần mức lương cơ sở. Trên cơ sở đó, dự thảo Nghị quyết phân bổ mức phụ cấp cụ thể cho 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, gồm Bí thư Chi bộ, Trưởng ấp hoặc Trưởng khóm và Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khóm. Đối với nhóm ấp, khóm quy định tại khoản 1 Điều này, tổng mức phụ cấp

	2. Đối với ấp, khóm không thuộc quy định tại khoản 1 Điều này: a) Bí thư Chi bộ: 2,2 lần mức lương cơ sở/người/tháng. b) Trưởng ấp, Trưởng khóm: 2,2 lần mức lương cơ sở/người/tháng. c) Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khóm: 2,1 lần mức lương cơ sở/người/tháng. 3. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 và điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều này có bằng tốt nghiệp chuyên môn từ trung cấp trở lên thì được hỗ trợ khuyến khích trình độ chuyên môn hằng tháng như sau: a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên: hỗ trợ thêm 0,3 lần mức lương cơ sở/người/tháng. b) Có bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc trung cấp: hỗ trợ thêm 0,2 lần mức lương cơ sở/người/tháng.	của 03 chức danh là 8,0 lần mức lương cơ sở (20.240.000 đồng), gồm: + Bí thư Chi bộ 2,7 lần (6.831.000 đồng). + Trưởng ấp hoặc Trưởng khóm 2,7 lần (6.831.000 đồng). + Trưởng Ban Công tác Mặt trận 2,6 (6.578.000 đồng) lần mức lương cơ sở. Đối với nhóm ấp, khóm còn lại, tổng mức phụ cấp của 03 chức danh là 6,5 lần mức lương cơ sở (16.445.000 đồng), gồm: + Bí thư Chi bộ 2,2 lần (5.566.000 đồng). + Trưởng ấp hoặc Trưởng khóm 2,2 lần (5.566.000 đồng). + Trưởng Ban Công tác Mặt trận 2,1 lần (5.313.000 đồng). Như vậy, phương án phân bổ bảo đảm sử dụng đúng quỹ phụ cấp được khoán theo quy định, không vượt mức quỹ phụ cấp của từng nhóm ấp, khóm. Việc quy định mức phụ cấp của Bí thư Chi bộ và Trưởng ấp, Trưởng khóm cao hơn Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khóm là phù hợp với tính chất, vai trò, trách nhiệm của từng chức danh. Bí thư Chi bộ giữ vai trò lãnh đạo trực tiếp ở địa bàn dân cư; Trưởng ấp, Trưởng khóm trực tiếp điều hành, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của cộng đồng dân cư, phối
--	---	--

		hợp với chính quyền cấp xã trong quản lý địa bàn; Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khóm thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, vận động, tập hợp Nhân dân, phát huy dân chủ và xây dựng khối đại đoàn kết ở cơ sở. Cách phân bổ này cũng kế thừa tương quan chính sách đã được áp dụng trước đây tại địa bàn Cà Mau và Bạc Liêu trước khi hợp nhất, đồng thời phù hợp với yêu cầu nâng cao chất lượng hoạt động ở ấp, khóm sau sắp xếp. Mức hỗ trợ được thiết kế theo 02 nhóm trình độ: người có bằng tốt nghiệp đại học trở lên được hỗ trợ thêm 0,3 lần mức lương cơ sở/người/tháng; người có bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc trung cấp được hỗ trợ thêm 0,2 lần mức lương cơ sở/người/tháng. Mức hỗ trợ này có sự phân tầng hợp lý theo trình độ đào tạo, bảo đảm tính khuyến khích nhưng vẫn phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương và kế thừa quy định của Bạc Liêu và Cà Mau. <u>Ví dụ:</u> - Trường hợp ấp, khóm tại khoản 1 Điều 2: + Bí thư Chi bộ, Trưởng ấp/khóm có trình độ đại học trở lên nhận được: $(2,7 + 0,3) \times 2.530.000 \text{ đồng} = 7.590.000 \text{ đồng}$; có trình độ cao đẳng, trung cấp nhận được: $(2,7 + 0,2) \times 2.530.000 \text{ đồng} = 7.337.000 \text{ đồng}$.
--	--	--

		- Trường hợp áp, khóm tại khoản 2 Điều 2: + Bí thư Chi bộ, Trưởng ấp/khóm có trình độ đại học trở lên nhận được: $(2,2 + 0,3) \times 2.530.000 \text{ đồng} = 6.352.000 \text{ đồng}$; có trình độ cao đẳng, trung cấp nhận được: $(2,2 + 0,2) \times 2.530.000 \text{ đồng} = 6.072.000 \text{ đồng}$. - Tổng kinh phí dự kiến đối với trường hợp thuộc điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP (không bao gồm mức hỗ trợ thêm đối với bằng chuyên môn từ Trung cấp trở lên): $[(2 \times 782 \times 2,7 \times 2.530.000) + (1 \times 782 \times 2,6 \times 2.530.000)] \times 12 \text{ tháng} = 189.932.160.000 \text{ đồng}$. - Tổng kinh phí dự kiến đối với trường hợp thuộc điểm b khoản 1 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP (không bao gồm mức hỗ trợ thêm đối với bằng chuyên môn từ Trung cấp trở lên): $[(2 \times 48 \times 2,2 \times 2.530.000) + (1 \times 48 \times 2,1 \times 2.530.000)] \times 12 \text{ tháng} = 9.472.320.000 \text{ đồng}$. Tổng Kinh phí chi trả là: 199.404.480.000 đồng/năm (Một trăm chín mươi chín tỷ, bốn trăm linh bốn triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng).
Điều 4.	Điều 4. Việc kiêm nhiệm chức danh, phụ cấp kiêm	Quy định này nhằm tạo cơ chế linh

nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm và các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm

1. Việc kiêm nhiệm chức danh

a) Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm được kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách khác ở ấp, khóm.

b) Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm được kiêm nhiệm các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

c) Các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm được kiêm nhiệm các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

d) Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí việc kiêm nhiệm chức danh cho phù hợp với tình hình thực tiễn quản lý ở địa phương, nhưng tổng số chức danh một người đảm nhiệm không quá 02 chức danh và bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ ở các vị trí được giao.

2. Phụ cấp kiêm nhiệm chức danh

a) Việc bố trí kiêm nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều này mà giảm được 01 người so với số lượng người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và khoản 1 Điều 5 Nghị quyết này thì được hưởng mức phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp, mức hỗ trợ của chức danh kiêm nhiệm.

b) Phụ cấp kiêm nhiệm chức danh không dùng để tính đóng chế độ bảo hiểm xã hội.

hoạt cho cấp xã trong bố trí nhân sự ở ấp, khóm, nhất là những nơi sau sắp xếp có địa bàn rộng, khối lượng công việc lớn nhưng cần bảo đảm tinh gọn số người hưởng phụ cấp, hỗ trợ từ ngân sách.

Mức phụ cấp kiêm nhiệm 100% chỉ áp dụng khi việc kiêm nhiệm làm giảm được 01 người so với số lượng được bố trí; vì vậy không làm tăng số người hưởng chính sách, đồng thời khuyến khích người đang đảm nhiệm chức danh nhận thêm nhiệm vụ thực chất.

Ví dụ:

- Trường hợp ấp, khóm tại khoản 1 Điều 2:

+ Bí thư Chi bộ kiêm nhiệm Trưởng ấp/khóm sẽ nhận được: **6.831.000 đồng + 6.831.000 đồng = 13.662.000 đồng;**

+ Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng Ban Công tác Mặt trận sẽ nhận được: **6.831.000 đồng + 6.578.000 đồng = 13.409.000 đồng.**

- Trường hợp ấp, khóm tại khoản 2 Điều 2:

+ Bí thư Chi bộ kiêm nhiệm Trưởng ấp/khóm sẽ nhận được: **5.566.000 đồng + 5.566.000 đồng = 11.132.000 đồng;**

+ Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng Ban

		Công tác Mặt trận sẽ nhận được: 5.566.000 đồng + 5.313.000 đồng = 10.879.000 đồng. Việc chỉ hưởng một mức phụ cấp kiêm nhiệm cao nhất và không dùng khoản này để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế nhằm kiểm soát ngân sách, tránh phát sinh chi vượt dự kiến.
Điều 5.	Điều 5. Số lượng, chức danh và mức hỗ trợ hàng tháng đối với các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm 1. Số lượng người tham gia hoạt động ở mỗi ấp, khóm không quá 06 (sáu) người. 2. Các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm gồm: Phó Bí thư Chi bộ; Phó Trưởng ấp/Phó Trưởng khóm; Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh; Chi hội trưởng Hội Liên hiệp Phụ nữ; Chi hội trưởng Hội Nông dân; Bí thư Chi đoàn Thanh niên. 3. Mức hỗ trợ hàng tháng đối với các chức danh tại khoản 2 Điều này bằng 01 lần mức lương cơ sở.	Quy định “không quá 06 người” tạo mức trần thống nhất nhưng vẫn cho phép cấp xã bố trí thấp hơn khi không có nhu cầu hoặc không có tổ chức tương ứng, qua đó tránh cơ chế cứng làm phát sinh chi ngân sách không cần thiết. Quy định của Bạc Liêu (cũ) gồm 05 chức danh: Bí thư Đoàn Thanh niên, Chi hội trưởng Cựu chiến binh, Chi hội trưởng Phụ nữ, Chi hội trưởng Nông dân, Chi hội trưởng Người cao tuổi. Quy định của Cà Mau (cũ) gồm 06 chức danh: Phó Trưởng ấp, khóm, Phó Trưởng Ban công tác Mặt trận, Bí thư Đoàn Thanh niên, Chi hội trưởng Nông dân, Chi hội trưởng Liên hiệp Phụ nữ, Chi hội trưởng Cựu chiến binh. Việc quy định 06 chức danh theo dự thảo được lựa chọn trên cơ sở yêu cầu thực tế ở ấp, khóm: Phó Bí thư Chi bộ hỗ trợ sinh hoạt, lãnh đạo chi bộ; Phó Trưởng ấp/khóm hỗ trợ công tác điều hành, vận động, nắm tình

		hình địa bàn; các chức danh chi hội chính trị - xã hội trực tiếp tổ chức phong trào, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân. Đồng thời, theo định hướng tại Quy định số 301-QĐ/TW, tổ chức Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội được sắp xếp theo hướng tinh gọn, lồng ghép, kiêm nhiệm; cấp phó MTTQ đồng thời là người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội. Do đó, ở khu dân cư, việc bố trí Phó Trưởng Ban Công tác Mặt trận có thể thực hiện theo hướng kiêm nhiệm trong số các thành viên, chi hội trưởng, đoàn thể đã tham gia Ban Công tác Mặt trận, không đặt thành một chức danh riêng hưởng hỗ trợ hằng tháng. Việc không bổ sung chức danh này vẫn bảo đảm cơ cấu, hoạt động của Ban Công tác Mặt trận theo hướng dẫn của MTTQ, đồng thời phù hợp yêu cầu tinh gọn, tránh trùng lặp nhiệm vụ và không làm phát sinh thêm kinh phí ngân sách. Đối với mức hỗ trợ, đối với các đối tượng này, tỉnh Bạc Liêu quy định mức 1.100.000 đồng/người/tháng; tỉnh Cà Mau quy định 0,6 lần mức lương cơ sở (tương đương 1.404.000 đồng). Tuy nhiên, sau khi thực hiện việc sắp xếp áp, khóm thì việc quản lý địa bàn rộng hơn, số lượng dân nhiều hơn và theo biến động của giá cả thị trường. Vì vậy, đề xuất mức hỗ trợ đối với các đối tượng này là 01 lần mức lương cơ sở/người/tháng
--	--	---

		(2.530.000 đồng) nhằm tạo mức hỗ trợ ổn định hơn trong bối cảnh quy mô ấp, khóm sau sắp xếp lớn hơn, khối lượng tuyên truyền, vận động và phối hợp thực hiện nhiệm vụ ở cơ sở tăng lên. Tổng kinh phí dự kiến là: 6 x 830 x 01 x 2.530.000 x 12 tháng = 151.192.800.000 đồng/năm (Một trăm năm mươi một tỷ, một trăm chín mươi hai triệu, tám trăm nghìn đồng).
Điều 6.	Điều 6. Chính sách đối với người tham gia hoạt động ở ấp, khóm nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm 1. Người tham gia hoạt động ở ấp, khóm được hưởng chế độ, chính sách nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm, bao gồm: a) Người tham gia hoạt động ở ấp, khóm nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm theo quyết định của cấp có thẩm quyền. b) Người tham gia hoạt động ở ấp, khóm không trực tiếp sắp xếp, tổ chức lại nhưng nghỉ việc do kiện toàn nhân sự theo hướng nâng cao chất lượng đội ngũ theo phương án sắp xếp, bố trí nhân sự được cấp có thẩm quyền phê duyệt. 2. Người tham gia hoạt động ở ấp, khóm theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được hưởng trợ cấp một lần bằng 1,5 lần mức hỗ trợ, bồi dưỡng hàng tháng hiện hưởng cho mỗi năm công tác tại chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm. Trường hợp có tháng lẻ ít hơn hoặc bằng 06 tháng được tính bằng $\frac{1}{2}$ (một phần hai) năm, trên 06 tháng được tính bằng 01	Theo Nghị định 185/NĐ-CP và 154/NĐ-CP không quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm. Việc bổ sung chính sách này là cần thiết nhằm bảo đảm quyền lợi, ổn định tư tưởng đối với đội ngũ người tham gia hoạt động ở ấp, khóm chịu tác động trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm và kiện toàn nhân sự ở cơ sở. Theo Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ, việc bố trí, sử dụng người hoạt động ở thôn, tổ dân phố phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định; đồng thời thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm ổn định tư tưởng và quyền lợi của

	năm làm việc. 3. Chính sách quy định tại khoản 2 Điều này chỉ áp dụng đối với người tham gia hoạt động ở ấp, khóm nghỉ việc theo chủ trương sắp xếp thôn, tổ dân phố và kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ theo Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. Không áp dụng đối với người nghỉ việc sau thời điểm hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn; người được tiếp tục bố trí vào các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm hoặc các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm.	người hoạt động không chuyên trách trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức. Chỉ thị cũng yêu cầu địa phương khẩn trương xây dựng phương án tổng thể, trong đó có phương án kiện toàn đội ngũ và chính sách hỗ trợ theo quy định, hoàn thành đồng bộ với thời gian sắp xếp ấp, khóm trước ngày 30/6/2026. Tuy nhiên, hiện nay chưa có chính sách đối với người hoạt động trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm bị ảnh hưởng do việc sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm. Trong khi, các đối tượng này là người trực tiếp gần dân, hội viên, đoàn viên... và có nhiều năm công tác, gắn bó trên địa bàn ấp, khóm. Từ đó, dẫn đến việc không công bằng trong việc ban hành chính sách, ảnh hưởng đến quyền lợi của người hoạt động trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm. Vì vậy, việc quy định chính sách này không chỉ áp dụng đối với các trường hợp nghỉ việc trực tiếp do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm theo quyết định của cấp có thẩm quyền, mà còn bao quát các trường hợp phải nghỉ việc do kiện toàn nhân sự theo hướng nâng cao chất lượng đội ngũ theo phương án được phê duyệt. Quy định như vậy phù hợp với yêu cầu thực tiễn, vì quá trình sắp xếp ấp, khóm gắn liền với việc cơ cấu lại, bố trí lại đội ngũ người tham gia hoạt động ở cơ sở. Dựa trên kiến nghị của cử tri, Sở Nội vụ đề xuất mức trợ cấp một lần bằng 1,5 lần mức hỗ
--	---	---

		trợ, bồi dưỡng hàng tháng cho mỗi năm công tác được xác định trên cơ sở hài hòa giữa yêu cầu động viên, ghi nhận quá trình đóng góp của người nghỉ việc và khả năng cân đối ngân sách địa phương và dựa theo quy định tại Nghị định 154/NĐ-CP. Việc tính theo số năm công tác bảo đảm công bằng, minh bạch, dễ thực hiện; đồng thời, lấy mức hỗ trợ, bồi dưỡng hàng tháng làm căn cứ tính trợ cấp giúp chính sách gắn với mức hưởng thực tế của từng chức danh. Chính sách này được giới hạn áp dụng đối với các trường hợp nghỉ việc theo chủ trương sắp xếp ấp, khóm và kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ trước ngày 30/6/2026, nhằm xác định rõ đây là chính sách đặc thù trong giai đoạn sắp xếp, không phải chính sách nghỉ việc thường xuyên và người được tiếp tục bố trí vào các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm hoặc các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm. Quy định này góp phần tránh phát sinh đối tượng ngoài phạm vi, bảo đảm chặt chẽ trong tổ chức thực hiện, lập dự toán, chi trả và quyết toán kinh phí. Theo thực tế, sau sắp xếp giảm 563 ấp, khóm, nếu tính 06 người/ấp, khóm thì có khoảng 3.378 người hoạt động trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm bị ảnh hưởng do việc sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm. Mức hỗ trợ, bồi dưỡng bình quân chung của tỉnh là 1.250.000 đồng (Cà
--	--	---

		Mau cũ khoảng 1.400.000 đồng, Bạc Liêu cũ 1.100.000 đồng). Số năm tham gia hoạt động ở ấp, khóm đối với các đối tượng này bình quân 05 năm. Như vậy, tổng kinh phí dự kiến hỗ trợ đối với các đối tượng này khoảng: $3.378 \text{ người} \times (1.250.000 \text{ đồng} \times 5 \text{ năm} \times 1,5) = \mathbf{31.668.750.000 \text{ đồng}}$ (Ba mươi một tỷ, sáu trăm sáu mươi tám triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Bình quân 01 người được nhận hỗ trợ 9.375.000 đồng.
Điều 7.	Điều 7. Mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm Khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm là 60.000.000 đồng/ấp, khóm/năm (5.000.000 đồng/ấp, khóm/tháng).	Quy định mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm kế thừa theo quy định của tỉnh Bạc Liêu (cũ), nhằm bảo đảm điều kiện tối thiểu để ấp, khóm tổ chức các hoạt động thường xuyên tại cộng đồng dân cư, nhất là trong bối cảnh sau sắp xếp, quy mô địa bàn, số hộ dân và khối lượng công việc ở nhiều ấp, khóm tăng lên. Kinh phí này phục vụ các hoạt động chung như tổ chức họp dân, tuyên truyền, vận động Nhân dân, thông tin liên lạc, văn phòng phẩm, điện, nước, hoạt động tự quản và phối hợp với chính quyền cấp xã trong quản lý địa bàn... Mức khoán 60.000.000 đồng/ấp, khóm/năm, tương đương 5.000.000 đồng/tháng, được đề xuất trên cơ sở nhu cầu thực tế hoạt động của ấp, khóm và khả năng cân đối của ngân sách địa phương. Quy định

		này phù hợp với nguyên tắc phân cấp, chủ động của địa phương trong bảo đảm điều kiện hoạt động ở cơ sở; đồng thời bảo đảm phù hợp với khả năng cân đối ngân sách. Tổng kinh phí dự kiến là: $5.000.000 \times 830 \text{ ấp/khóm} = \mathbf{4.150.000.000 \text{ đồng/tháng (49.800.000.000 đồng/năm)}}$ Việc quy định theo hình thức khoán giúp thuận lợi trong lập dự toán, phân bổ, quản lý và quyết toán ngân sách; đồng thời tạo sự chủ động cho ấp, nhóm trong sử dụng kinh phí phù hợp với yêu cầu thực tế. Quy định về quản lý, sử dụng kinh phí theo nguyên tắc công khai, minh bạch, đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả nhằm kiểm soát ngân sách, tránh thất thoát, lãng phí và nâng cao trách nhiệm của địa phương trong tổ chức thực hiện. Khoản 3 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP quy định trường hợp tỉnh, thành phố sử dụng ngân sách địa phương để quy định mức khoán quỹ phụ cấp cao hơn mức khoán của ngân sách nhà nước quy định tại khoản 1 Điều 15 thì Hội đồng nhân dân cấp tỉnh được quyết định mức khoán cụ thể. Nội dung này điều chỉnh đối với “quỹ phụ cấp” dùng để chi trả phụ cấp hằng tháng cho người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.
--	--	---

		Tuy nhiên, nội dung dự thảo Nghị quyết quy định về “mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm” là khoản kinh phí phục vụ hoạt động chung của ấp, khóm, có tính chất khác với quỹ phụ cấp nêu tại khoản 3 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP. Khoản kinh phí này không dùng để chi trả phụ cấp, hỗ trợ hằng tháng hoặc phụ cấp kiêm nhiệm cho các chức danh; không làm căn cứ tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội; không chi trực tiếp cho cá nhân mà được sử dụng để phục vụ hoạt động chung của ấp, khóm như: hội họp, tuyên truyền, triển khai nhiệm vụ tại cộng đồng dân cư, văn phòng phẩm, thông tin liên lạc và các nội dung chi phục vụ hoạt động chung khác theo quy định. Việc quy định mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm là cần thiết vì sau sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm, quy mô địa bàn, số hộ dân và khối lượng công việc ở cơ sở tăng lên; ấp, khóm phải thường xuyên tổ chức họp dân, tuyên truyền, vận động Nhân dân, triển khai nhiệm vụ của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở. Nếu không bố trí khoản kinh phí hoạt động ổn định sẽ ảnh hưởng đến điều kiện bảo đảm hoạt động thường xuyên của ấp, khóm.
Điều 8.	Điều 8. Nguồn kinh phí thực hiện Kinh phí thực hiện do Ngân sách Trung ương và ngân	Nguồn ngân sách trung ương đối với quỹ phụ cấp theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và nguồn ngân sách tỉnh đối với phần chính sách

	sách địa phương bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.	hỗ trợ, kiêm nhiệm, chính sách đặc thù do địa phương ban hành.
Điều 9.	Điều 9. Hiệu lực thi hành 1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ 01 tháng 7 năm 2026. 2. Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Quy định chức danh và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu Về việc quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp, mức khoán kinh phí và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở các xã, phường, thị trấn và khóm, ấp trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.	Việc quy định ngày có hiệu lực từ 01/7/2026 phù hợp với tình hình sắp xếp ấp, khóm hiện nay. Việc bãi bỏ hai nghị quyết cũ là cần thiết để bảo đảm một mặt bằng chính sách thống nhất trên toàn địa bàn tỉnh Cà Mau sau hợp nhất, tránh tình trạng cùng một nhóm chức danh ở ấp, khóm nhưng áp dụng hai mức phụ cấp, hỗ trợ khác nhau theo địa bàn cũ.
Điều 10.	Điều 10. Tổ chức thực hiện 1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết. 2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.	Trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trách nhiệm giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh nhằm bảo đảm chính sách được thực hiện đúng đối tượng, không trùng hưởng, không phát sinh khiếu nại, kiến nghị ở cơ sở.